

NGHỊ ĐỊNH số 168-TTg ngày 20-4-1957
cấm xuất, nhập khẩu bạch kim và các
loại đá quý.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Chiếu điều lệ tạm thời số 709-TTg ngày 21-3-1956 về
quản lý ngoại hối;*

*Chiếu nghị định số 631-TTg ngày 13-12-1955 về quản
lý vàng, bạc;*

*Theo đề nghị của ông Tổng giám đốc Ngân hàng quốc
gia Việt nam,*

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Nay cấm xuất, nhập khẩu bạch kim
và các loại đá quý như kim cương, ngọc trai, ngọc
thạch, ngọc bích, ngọc lam, ngọc hồng bảo, ngọc
sa-phia (saphir), v.v... trừ trường hợp đặc biệt
được Ngân hàng quốc gia Việt nam cho phép.

Điều 2. — Ai làm trái với nghị định này sẽ bị
trừng phạt theo những thể lệ đã định ở điều 15 bản
điều lệ tạm thời số 709-TTg ngày 21-3-1956 về
quản lý ngoại hối.

Điều 3. — Ông Tổng Giám đốc Ngân hàng quốc
gia Việt nam chịu trách nhiệm ra thông tư giải
thích và quy định chi tiết thi hành nghị định này.

Điều 4. — Nghị định này thi hành kể từ ngày
được công bố.

Điều 5. — Ông Tổng Giám đốc Ngân hàng
quốc gia Việt nam, các ông Bộ trưởng các Bộ Công
an, Tư pháp, Thương nghiệp và Tài chính chiếu
nghị định này thi hành.

Hà-nội, ngày 20 tháng 4 năm 1957

PHẠM VĂN ĐỒNG

CÁC BỘ

BỘ TÀI CHÍNH

**THÔNG TƯ số 386-TC-HCP ngày 17-4-
1957 về việc lập sổ quản lý cán bộ
năm chờ công tác ở các cơ quan,
đoàn thể.**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Kính gửi: Ủy ban Hành chính các liên khu,
khu, tỉnh và thành phố (các Khu,
Sở, Ty Tài chính),

Đồng kính gửi các cơ quan, đoàn thể
trung ương

Trong thời gian qua, theo dự toán hàng tháng
của các cơ quan từ trung ương đến địa phương
hầu hết đều có khoản dự trừ chi tiêu cho số cán
bộ năm chờ.

Số cán bộ này thường thay đổi, mỗi tháng
mỗi khác hoặc rút đi hoặc tăng thêm nhưng thiếu
phần chính xác và chứng minh rõ ràng lý do tăng
giảm, từ đâu đến, v.v... Có nơi khi lập dự toán lại
dự trừ trừ hao ảnh hưởng đến việc quản lý
chi tiêu.

Để cho việc điều động và quản lý cán bộ được
tốt giúp cho việc quản lý chi tiêu được chặt chẽ,
Bộ tôi đề nghị các Khu, Ty, Sở Tài chính, hàng
tháng cần xét kỹ phần chi tiêu cho số cán bộ năm
chờ, phải có những tài liệu cụ thể (danh sách cán
bộ, giấy thời trả lương...) đảm bảo sự có mặt của
số cán bộ năm chờ trong tháng được chính xác
(theo mẫu kèm theo) để lập dự trừ, cấp kinh phí
và nhất thiết không duyệt những khoản chi tiêu
cho số cán bộ năm chờ còn mập mờ, không có
danh sách và giấy tờ cần thiết.

Bộ Tài chính cũng sẽ căn cứ vào những tài
liệu xác thực để xét duyệt dự toán và quyết toán
của các đơn vị dự toán (khi đơn vị đến Bộ Tài
chính để duyệt kinh phí cho cán bộ năm chờ thì
mang theo sổ theo dõi cán bộ năm chờ).

Hà-nội, ngày 17 tháng 4 năm 1957

T.L. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Phó Giám đốc Vụ Quản lý Kinh phí

Hành chính

NGUYỄN KIM SƠN